

Số: 01/BC-THCS

Tuần Giáo, ngày 31 tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Năm: 2025

1. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở giáo dục: Trường Trung học cơ sở Tuần Giáo

2. Địa chỉ trụ sở chính và các địa chỉ hoạt động khác của cơ sở giáo dục, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, cổng thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử của cơ sở giáo dục (sau đây gọi chung là cổng thông tin điện tử)

Địa chỉ: Bản Chiềng Khoang; xã Tuần Giáo; tỉnh Điện Biên

Website: <https://thcstuangiao.tuangiao.gov.vn/>

Email: thcsthitrantg.tg@dienbien.edu.vn

3. Loại hình của cơ sở giáo dục, cơ quan/ tổ chức quản lý trực tiếp hoặc chủ sở hữu; tên nhà đầu tư thành lập cơ sở giáo dục, thuộc quốc gia/ vùng lãnh thổ (đối với cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài); danh sách tổ chức và cá nhân góp vốn đầu tư (nếu có)

Loại hình: Trường THCS công lập.

Cơ quan quản lý trực tiếp: Ủy ban nhân dân xã Tuần Giáo

4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của cơ sở giáo dục

Tầm nhìn:

Là một trong những trường THCS trên địa bàn xã Tuần Giáo mà học sinh sẽ lựa chọn để học tập và rèn luyện, nơi giáo viên và học sinh luôn có khát vọng vươn lên.

Sứ mệnh: Xây dựng môi trường học tập có nền nếp, kỷ luật, trách nhiệm, văn minh và chất lượng tốt để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển tài năng và tư duy sáng tạo.

Hệ thống giá trị cơ bản: Đoàn kết, chia sẻ, nhân ái, trung thực; Kỷ cương, nền nếp, văn minh; Sáng tạo, chủ động, thích ứng; Hội nhập, khát vọng vươn lên.

Mục tiêu chung: Nhà trường phấn đấu trở thành trường có chất lượng cao về giáo dục trong xã, tỉnh. Đào tạo ra những con người khỏe mạnh về thể chất, phát triển về trí tuệ, đáp ứng được xu hướng phát triển công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

- Triển khai thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 (CT GDPT 2018) đối với đối với các khối lớp theo quy định tại Thông tư Bộ GDĐT về CT GDPT 2018 số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018. Quyết định số 408/QĐ-UBND ngày 07/5/2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch tổng thể thực hiện đổi mới Chương trình, SGK GDPT tỉnh Điện Biên và các kế hoạch, đề án liên quan. Báo cáo số 372-BC/TU ngày 26/6/2023 của Tỉnh ủy Điện Biên Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng. Công văn số 2457/BGDĐT-GDTrH, ngày 27/5/2024 của Bộ

GD&ĐT về việc thông báo kết quả đánh giá giữa kỳ việc triển khai thực hiện CT GDPT 2018. Trong đó tập trung chuẩn bị tốt các điều kiện triển khai CT GDPT 2018 đối với lớp 9 bảo đảm hoàn thành chương trình năm học và tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục trung học. Chuẩn bị tổ chức đánh giá tổng kết việc triển khai thực hiện CT GDPT 2018 giai đoạn 2020-2025.

- Thực hiện, áp dụng hiệu quả các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra đánh giá nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; đa dạng hóa hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục tích hợp phát triển các kỹ năng cho học sinh; thúc đẩy và nâng cao chất lượng giáo dục STEM. Nâng cao hiệu quả bồi dưỡng học sinh giỏi các cấp.

- Tiếp tục rà soát, lớp học, số lượng học sinh/lớp, đội ngũ nhà giáo và cơ sở vật chất, thiết bị dạy học bảo đảm yêu cầu triển khai Chương trình GDPT 2018; nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục THCS; thực hiện hiệu quả công tác giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau THCS. Duy trì, nâng cao tiêu chí trường học đạt kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 3 và trường chuẩn quốc gia mức độ 2, phổ cập giáo dục THCS mức độ 3.

- Tập trung phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý nhà trường bảo đảm chất lượng thực hiện CT GDPT 2018; chú trọng công tác hội thảo, tập huấn, bồi dưỡng thường xuyên nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ.

- Thực hiện hiệu quả việc quản lý giáo dục, quản trị nhà trường; bảo đảm dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả trong nhà trường; tổ chức tốt các phong trào thi đua. Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống; bảo đảm an toàn trường học; chủ động, linh hoạt thực hiện kế hoạch năm học. Đẩy mạnh công tác tư vấn, hướng dẫn, tự kiểm tra theo quy định.

- Triển khai thực hiện hiệu quả, thiết thực chuyển đổi số trong dạy học và quản lý giáo dục; tập trung thực hiện chuyển đổi số trong quản lý kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục

Quá trình hình thành: Trường Trung học cơ sở thị trấn Tuần Giáo được thành lập ngày 19 tháng 8 năm 1991, theo Quyết định số 203/QĐ-UBND, ngày 19/8/1991 của Ủy ban nhân dân huyện Tuần Giáo - tỉnh Lai Châu. Được đổi tên gọi thành Trường trung học cơ sở Tuần Giáo theo Quyết định số 216/QĐ-UBND ngày 31/8/2025 của Chủ tịch UBND xã Tuần Giáo về việc đổi tên Trường trung học cơ sở thị trấn Tuần Giáo thành trường trung học cơ sở Tuần Giáo.

Quá trình phát triển: Xây dựng phát triển nhà trường theo các quy định của Bộ GD&ĐT và nhiệm vụ giáo dục phát triển của địa phương. Thực hiện kiểm định chất lượng GD. Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

6. Thông tin người đại diện pháp luật hoặc người phát ngôn hoặc người đại diện để liên hệ, bao gồm: Họ và tên, chức vụ, địa chỉ nơi làm việc; số điện thoại, địa chỉ thư điện tử

Người đại diện pháp luật: Đỗ Thị Mai Hương

Chức vụ: Hiệu trưởng

Địa chỉ làm việc: Bản Chiềng Khoang; xã Tuần Giáo;; tỉnh Điện Biên

Số điện thoại: 0979168965 Gmail: dohuong.thcsthitrang.tg@dienbien.edu.vn

7. Tổ chức bộ máy

a) Quyết định thành lập trường (*quyết định kèm theo*)

b) Quyết định công nhận hội đồng trường, chủ tịch hội đồng trường và danh sách thành viên hội đồng trường

Năm học 2024-2025 Hội đồng trường thực hiện theo Quyết định số 1841/QĐ-UBND ngày 23/12/2024 của UBND huyện Tuần Giáo về việc kiện toàn Hội đồng trường các trường Tiểu học, TH&THCS, THCS nhiệm kỳ 2020-2025;

Năm học 2025-2026 hội đồng trường thực hiện theo văn bản số 2953/SGDDT-VP ngày 01/10/2025 về việc triển khai thực hiện công tác Hội đồng trường trong các trường giáo dục mầm non, phổ thông công lập.

c) Quyết định điều động, bổ nhiệm, công nhận hiệu trưởng, phó hiệu trưởng cơ sở giáo dục

Quyết định số 237/QĐ-UBND, ngày 07/9/2025 của UBND xã Tuần Giáo về việc bổ nhiệm Bà Đỗ Thị Mai Hương giữ chức vụ Hiệu trưởng trường THCS Tuần Giáo.

Quyết định số 238/QĐ-UBND, ngày 07/9/2025 của UBND xã Tuần Giáo về việc bổ nhiệm Bà Trương Thị Tâm Hương chức vụ Phó Hiệu trưởng trường THCS Tuần Giáo.

Quyết định số 375/QĐ-UBND, ngày 31/10/2025 của UBND xã Tuần Giáo về việc tiếp nhận và bổ nhiệm Ông Lò Văn Nam chức vụ Phó Hiệu trưởng trường THCS Tuần Giáo.

d) Quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ sở giáo dục; sơ đồ tổ chức bộ máy của cơ sở giáo dục

Cơ chế hoạt động của trường THCS Tuần Giáo

Xây dựng quy hoạch phát triển nhà trường; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch nhiệm vụ năm học; báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện trước Hội đồng trường và các cấp có thẩm quyền.

Thành lập các tổ chuyên môn, tổ văn phòng và các hội đồng tư vấn trong nhà trường; bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó; đề xuất các thành viên của Hội đồng trường trình cấp có thẩm quyền quyết định. Quản lý giáo viên, nhân viên; người lao động; quản lý chuyên môn; phân công công tác, kiểm tra, đánh giá xếp loại giáo viên, nhân viên; thực hiện công tác khen thưởng, kỉ luật đối với giáo viên, nhân viên; ký hợp đồng lao động với giáo viên, nhân viên; người lao động sau khi có phê duyệt của các cơ quan có thẩm quyền; đề nghị tiếp nhận, điều động giáo viên, nhân viên theo quy định của Nhà nước.

Quản lý học sinh và các hoạt động của học sinh do nhà trường tổ chức, xét duyệt kết quả đánh giá, xếp loại học sinh, ký xác nhận học bạ, quyết định khen thưởng, kỷ luật học sinh.

Quản lý tài chính, tài sản của nhà trường; thực hiện các chế độ chính sách của Nhà nước đối với giáo viên, nhân viên, học sinh; tổ chức thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường. Chỉ đạo thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động của ngành. Công khai mục tiêu, nội dung các hoạt động giáo dục, nguồn lực và tài chính, kết quả đánh giá chất lượng giáo dục.

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ sở giáo dục

Xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển nhà trường gắn với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương; xác định tầm nhìn, sứ mệnh, các giá trị cốt lõi về giáo dục, văn hóa, lịch sử và truyền thống của nhà trường.

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục (KHGD) nhà trường theo chương trình GDPT 2018 do Bộ GD&ĐT ban hành. Phối hợp với gia đình học sinh (HS), tổ chức và cá nhân trong các HĐGD.

Tuyển sinh, tiếp nhận và quản lý HS theo quy định của Bộ GD&ĐT. Thực hiện kế hoạch phổ cập GD trong phạm vi được phân công.

Quản lý, sử dụng và bảo quản cơ sở vật chất (CSVC), thiết bị theo quy định của pháp luật.

Thực hiện các hoạt động về bảo đảm chất lượng GD, đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định của Bộ GD&ĐT.

Thực hiện công khai về cam kết chất lượng GD, các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục và thu, chi tài chính theo quy định của pháp luật.

Thực hiện dân chủ, trách nhiệm giải trình của cơ sở GD trong quản lý các HĐGD; bảo đảm việc tham gia của HS, gia đình và xã hội trong quản lý các HĐGD theo quy định của pháp luật.

Thực hiện các nhiệm vụ và quyền khác theo quy định của pháp luật.

Sơ đồ tổ chức bộ máy của cơ sở giáo dục

+ 01 Hiệu trưởng và 02 Phó hiệu trưởng.

+ 01 Hội đồng thi đua khen thưởng.

+ Hội đồng kỷ luật (thành lập khi xử lý kỷ luật theo Điều lệ nhà trường).

+ Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam có: 01 chi bộ gồm 33 đảng viên.

+ Tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh có: 1 chi đoàn thuộc

Đoàn thanh niên xã Tuần Giáo

+ Tổ chức Đội thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh có 01 liên đội./

+ Ban đại diện CMHS.

+ Các tổ chuyên môn và tổ văn phòng: 04 tổ chuyên môn và 01 tổ Văn phòng.

d) Họ và tên, chức vụ, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, địa chỉ nơi làm việc, nhiệm vụ, trách nhiệm của lãnh đạo nhà trường

STT	Họ tên	Chức vụ	Số ĐT	Thư điện tử
1	Đỗ Thị Mai Hương	Hiệu trưởng	0979168965	dohuong.thcsthitrang.tg@dienbien.edu.vn

Địa chỉ làm việc: Bản Chiềng Khoang; xã Tuần Giáo; tỉnh Điện Biên

8. Các văn bản khác của cơ sở giáo dục

Chiến lược phát triển nhà trường:

Kế hoạch số 01/KH – THCS, ngày 15/4/2021 Kế hoạch chiến lược phát triển trường THCS Thị trấn Tuần Giáo giai đoạn 2021-2025 tầm nhìn 2030

Quy chế dân chủ ở cơ sở của cơ sở giáo dục:

Quyết định số 42/QĐ – THCS, ngày 30/9/2025 về việc ban hành quy chế thực hiện dân chủ năm học 2025-2026

II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

1. Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên chia theo vị trí việc

làm và trình độ đào tạo

	TS	Trình độ chuyên môn						Hạng chức danh nghề nghiệp			
		ThS	ĐH	CĐ	TC	SC	CQ ĐT	I	II	III	IV
1. Ban giám hiệu	3	1	2						3		
Hiệu trưởng	1	1							1		
Phó hiệu trưởng	2		2						2		
2. GV giảng dạy	32		31	1					29	3	
Toán	6		6						5	1	
Lý (KHTN)	1		1						1		
Hóa (KHTN)	2		2						2		
Sinh (KHTN)	2		2						2		
Văn	5		5						5		
Sử	2		2						2		
Địa	2		2						2		
NN	3		3						3		
GDCD	1		1						1		
Thể dục (GDTC)	2		2						2		
Nhạc	1		1						1		
Mỹ Thuật	1		1							1	
Công nghệ	1		1						1		
Tin học	1			1						1 (V.07. 04.12)	
HĐTN, HN	1		1						1		
Giáo dục địa phương	1		1						1		
GV làm việc khác	0										
3. TPTĐTNTPHCM	1		1						1		
Chuyên trách	1		1						1		
4. Nhân viên	6		2		2		2				2
TỔNG CỘNG	42	1	36	1	2		2		33	3	2

2. Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý đạt chuẩn nghề nghiệp

Tổng số CBQL, GV: 36 trong đó Tốt: $36/36 = 100\%$; Khá: 0

Hiệu trưởng: Tập thể nhà trường đánh giá : Tốt

Tổng số giáo viên và phó hiệu trưởng: 35 trong đó Tốt: $35/35 = 100\%$; Khá
= 0

3. Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên hoàn thành bồi dưỡng hàng năm theo quy định.

- Hoàn thành bồi dưỡng thường xuyên: $36/36 = 100\%$ trong đó BGH: 03,
GV: 33

- 100% CBQL, GV, NV hoàn thành chương trình bồi dưỡng hằng năm.

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT**1. Diện tích đất**

Tổng diện tích khuôn viên đất: 12.242 m^2

Diện tích bình quân tối thiểu cho 1 học sinh: $14,5 \text{ m}^2$

2. Về cơ sở vật chất, thiết bị

Cơ sở vật chất	m ²	Tổng số	Kiên cố	Bán kiên cố	Tạm
DT khuôn viên	12.242				
Phòng học văn hóa	54,5	18	x		
Phòng học bộ môn ngoại ngữ	82,3	01	x		
Phòng bộ môn Âm nhạc	82,3	01	x		
Phòng bộ môn mỹ thuật	82,3	01	x		
Phòng bộ môn KHXH	82,3	01	x		
Phòng bộ môn KHTN	82,3	02	x		
Phòng bộ môn tin học	82,3	01	x		
Phòng bộ môn công nghệ	82,3	01	x		
Phòng truyền thống	73	01	x		
Phòng Văn phòng	23,4	01	x		
Phòng Kế toán	23,4	01	x		
Phòng Hiệu trưởng	23,4	01	x		
Phòng Lưu trữ	23,4	01	x		
Phòng thư viện (Giáo viên)	23,4	01	x		
Phòng kho 1	23,4	01	x		
Phòng thiết bị giáo dục	23,4	01	x		
Kho sách	23,4	01	x		
Phòng thư viện (học sinh)	48	01	x		
Phòng họp	73	01	x		
Phòng Phó hiệu trưởng	48	01	x		
Phòng tổ CM Toán - Tin	23,4	01	x		
Phòng tổ CM KHTN	23,4	01	x		
Phòng tổ CM NK - NN	23,4	01	x		
Phòng tổ CM KHXH	48	01	x		
Phòng Y Tế	23,4	01	x		
Phòng Đoàn Đội	48	01	x		
Nhà bảo vệ	23	01	x		
Nhà xe GV	115,4	01	x		
Nhà xe học sinh	511,2	04	x		
Nhà vệ sinh Giáo viên	23,5	01	x		
Nhà vệ sinh học sinh	47,2	02	x		
Tường rào hoa sắt	136,8 m	01	x		
Tường rào xây	170,6 m	01	x		
Tà luy đôi	1.602 m ²	01			
Sân khấu	90,73	01	x		
Sân trường	4.342,34	01	x		
Sân nhảy cao, nhảy xa	200	01	x		

Bàn ghế HS 2 chỗ ngồi	499	Bộ	x		
Máy tính Phục vụ học tập	35	Bộ	x		
Máy tính phục vụ quản lý	14	Bộ	x		
Máy chiếu đa năng	24	Bộ	x		
Hệ thống nước sạch	01		x		
Hệ thống PCCC	01		x		

3. Số thiết bị dạy học hiện có

- Số bộ thiết bị dạy học theo chương trình GDPT 2018:

Khối	Số lượng (Đơn vị tính: bộ)	Đối sánh với yêu cầu tối thiểu
Khối 6	2	Đủ
Khối 7	2	Đủ
Khối 8	2	Đủ
Khối 9	2	Đủ

4. Danh mục sách giáo khoa sử dụng: Bộ sách: Kết nối tri thức

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Nhà trường đã thực hiện tự đánh giá chất lượng giáo dục theo các văn bản của Bộ Giáo dục và Đào tạo, hằng năm đều xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018, Thông tư số 22/2024/TT-BGDĐT ngày 10/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020; Thông tư số 23/2024/TT-BGDĐT ngày 16/12/2024; Công văn số 5932/BGDĐT-QLCL ngày 28/12/2018 về việc hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục phổ thông. Tổ chức cập nhật, bổ sung, sắp xếp lại các minh chứng trong bộ hồ sơ kiểm định chất lượng giáo dục; đánh giá hiệu quả, kết quả của kế hoạch cải tiến chất lượng.

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Thông tin về kết quả giáo dục thực tế của học kì I năm học 2025-2026

Kết quả tuyển sinh: Năm học 2025-2026 nhà trường tuyển sinh học sinh lớp 5 vào học lớp 6 với tổng số học sinh là:

Chỉ tiêu giao		Thực hiện		Tỷ lệ %
Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	
5	221	5	222	100,5

Số học sinh toàn trường học kì I năm học 2025-2026

Khối	Số lớp		Số học sinh			Dân tộc	HSLB
	KHG	Thực hiện	KHG	Thực hiện	Đạt %		
6	5	5	221	222	100,5	115	0
7	5	5	205	204	99,5	102	0
8	5	5	213	220	103,3	88	0
9	5	5	194	196	101,0	94	0

Tổng	20	20	833	842	101,1	399	0
-------------	-----------	-----------	------------	------------	--------------	------------	----------

2. Thống kê kết quả đánh giá theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo

Stt	Lớp	Tổng số hs	Học tập								Rèn luyện							
			Tốt		Khá		Đạt		CB		Tốt		Khá		Đạt			
			SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%		
1	K6	222	81	36,5	85	38,3	56	25,2	0	0	216	97,3	6	2,7	0	0		
2	K7	204	61	29,9	77	37,8	66	32,4	0	0	200	98	4	1,96	0	0		
3	K8	220	52	23,6	96	43,6	72	32,7	0	0	205	93,2	15	6,82	0	0		
4	K9	196	71	36,2	62	31,6	63	32,1	0	0	185	94,4	11	5,61	0	0		
Tổng		842	265	31,5	320	38	257	30,5	0	0	806	95,7	36	4,28	0	0		

3. Số lượng học sinh được công nhận hoàn thành chương trình, học sinh được cấp bằng tốt nghiệp; số lượng học sinh được trúng tuyển vào các trường THPT

Số lượng học sinh được công nhận hoàn thành chương trình, học sinh tốt nghiệp THCS năm học 2024-2025: $157/157 = 100\%$

Số lượng học sinh được trúng tuyển vào THPT: 153/157 HS đỗ lớp 10 THPT năm học 2025-2026 đạt 97,5%; 01 HS đi học nghề, 01 HS học Trường Văn hoá nghệ thuật Hà Nội; 01 trượt, 1 HS không dự thi.

4. Cơ sở giáo dục thực hiện chương trình giáo dục của nước ngoài hoặc chương trình giáo dục tích hợp: Không

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

Hằng năm, nhà trường căn cứ vào ngân sách được giao, các nguồn thu tại trường để lập dự toán thu chi. Dự toán được xây dựng đúng quy trình. Nhà trường thực hiện thu chi, quyết toán và báo cáo tài chính theo chế độ kế toán, tài chính của Nhà nước: có dự toán, quyết toán tài chính, báo cáo tài chính theo từng năm học và thực hiện đầy đủ các quy định quản lý, lưu trữ hồ sơ chứng từ.

Hệ thống sổ sách, chứng từ của trường đầy đủ và hợp lệ. Các khoản thu chi của nhà trường đều thực hiện theo các văn bản hướng dẫn của các cấp có thẩm quyền. Căn cứ vào tình hình thực tế, trường đã ban hành các quy chế thực hiện công tác công khai, quản lý tài sản.

Ngay đầu mỗi năm học, Hiệu trưởng căn cứ vào nhiệm vụ năm học để xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ trường học và định kỳ tự kiểm tra công tác tài chính, tài sản theo đúng quy định, quy chế chi tiêu nội bộ.

Cơ sở vật chất, tài sản của nhà trường được sử dụng triệt để. Tài sản được bàn giao cho GV và HS bảo quản, sử dụng có hiệu quả. Nhà trường luôn quản lý, sử dụng tài chính, tài sản đúng mục đích để phục vụ các hoạt động giáo dục, cuối mỗi năm có báo cáo cấp trên.

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

1. Thực hiện chương trình giáo dục giáo dục

a) Thực hiện chương trình giáo dục giáo dục

- Ban hành các văn bản chỉ đạo, quản lý công tác chuyên môn kịp thời, linh hoạt; tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục, tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và khả năng học tập của học sinh đảm bảo chỉ

tiêu kế hoạch thời gian năm học 2025-2026: Kế hoạch số 02/KH-THCS ngày 19/8/2025 về chuẩn bị khai giảng năm học 2025-2026; Kế hoạch số 02/KH-THCS ngày 20/8/2025, kế hoạch giáo dục năm học 2025-2026; Quyết định số 01/QĐ-THCS ngày 16/8/2025 về việc thành lập các tổ xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025-2006; Quyết định số 03/QĐ-THCS ngày 27/8/2025 về việc thành lập các tổ chuyên môn, tổ văn phòng năm học 2025-2026; Kế hoạch số 05/KH-THCS ngày 28/8/2025 về tổ chức dạy 2 buổi/ngày.

- Triển khai thực hiện nghiêm túc đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học theo văn bản số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27/5/2013; đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, đổi mới đánh giá giờ dạy của giáo viên theo văn bản số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GD&ĐT; sinh hoạt chuyên môn dựa trên phân tích bài học.

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh năng khiếu, học sinh giỏi, tổ chức các hoạt động nghiên cứu khoa học phù hợp, khoa học; thường xuyên kiểm tra, nắm bắt tình hình thực tế để kịp thời tham mưu các giải pháp thực hiện nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên.

b) Giáo dục nghề nghiệp và phân luồng học sinh sau trung học cơ sở

- Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Kế hoạch số 867/KH-UBND ngày 26/6/2018 về việc triển khai thực hiện Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông” trên địa bàn huyện Tuần Giáo, giai đoạn 2018-2025; Chỉ thị số 29-CT/TW ngày 05/01/2024 của Bộ Chính trị (khóa XIII) về công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông.

c) Công tác giáo dục học sinh dân tộc

Triển khai, thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn công tác giáo dục dân tộc, nâng cao chất lượng giáo dục học sinh dân tộc thiểu số trong nhà trường theo từng độ tuổi. Thực hiện các giải pháp đồng bộ, thiết thực, phù hợp thực tế để nâng cao chất lượng giáo dục học sinh là người dân tộc thiểu số, góp phần giảm bớt sự chênh lệch trong giáo dục giữa các khối, bản trên địa bàn. Nhà trường có 399/842 học sinh dân tộc, chiếm 47,39%.

d) Công tác phổ cập giáo dục - xóa mù chữ

Tỷ lệ huy động học sinh ra lớp luôn đạt ở mức cao, công tác PCGD THCS được duy trì vững chắc. Chất lượng giáo dục từng bước được nâng lên, không chỉ chú trọng đến kiến thức văn hóa mà còn quan tâm giáo dục toàn diện, kỹ năng sống và định hướng nghề nghiệp cho học sinh sau THCS. Cập nhật kịp thời các thông tin biến động. Tăng cường công tác liên hệ giữa nhà trường và gia đình học sinh, nâng cao chất lượng dạy học, tuyên truyền giáo dục hướng nghiệp cho học sinh.

Nhà trường đã tổ chức điều tra phổ cập giáo dục THCS đợt 2 năm 2025, cập nhật biểu, hoàn thiện hồ sơ phổ cập năm 2025. Huy động trẻ 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học vào lớp 6 đạt từ 100% trở lên; trẻ 11-14 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục tiểu học vào học THCS đạt từ 100% trở lên. Duy trì đạt chuẩn phổ cập PCGD THCS mức độ 3.

2. Công tác Đảng/Đoàn/Đội

Đã phát huy được vai trò, chức năng, nhiệm vụ của các tổ chức đoàn thể trong việc nâng cao chất lượng dạy - học, tổ chức các hoạt động giáo dục, cải cách hành chính, chuyên đổi số; tham gia có hiệu quả các cuộc thi, hội thi, các phong trào thi đua, các phong trào thể dục thể thao, văn nghệ; các hoạt động từ thiện, lao động vệ sinh môi trường... góp phần xây dựng môi trường học tập lành mạnh, an toàn; kịp thời động viên, khích lệ và chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho giáo viên, nhân viên, học sinh trong trường.

Xây dựng kế hoạch thực hiện dân chủ ở cơ sở, ban hành quy chế dân chủ, kiện toàn Ban chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ năm học 2025-2026; triển khai xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ nâng cao chất lượng và hiệu quả thực hiện dân chủ ở cơ sở, giải quyết kịp thời, có hiệu quả, kiến nghị chính đáng của viên chức, người lao động, học sinh và cha mẹ học sinh.

3. Nâng cao chất lượng đội ngũ và cán bộ quản lý giáo dục

- Công tác tổ chức rà soát, điều chỉnh, sắp xếp đội ngũ viên chức, người lao động thực hiện nghiêm túc, 100% giáo viên, nhân viên, người lao động được bố trí sắp xếp công việc theo đúng trình độ đào tạo, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ và phát huy được năng lực sở trường của từng cá nhân.

4. Công tác giáo dục thể chất, GDQP-AN, tổ chức các hoạt động phong trào văn hóa, văn nghệ, TDTT

Tiếp tục đổi mới mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức, cách thức kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất người học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018, tạo hứng thú, yêu thích cho học sinh đối với bộ môn GDTC, không dồn ghép, cắt xén và kết thúc chương trình đúng kế hoạch thời gian năm học. Đẩy mạnh các hoạt động thể dục, thể thao gắn kết với nội dung môn học giáo dục thể chất thuộc chương trình GDPT 2018; duy trì hiệu quả hoạt động các câu lạc bộ thể thao, văn hoá văn nghệ trong nhà trường theo nguyện vọng, sở thích của HS, tổ chức tập luyện thường xuyên. Duy trì việc tập luyện thể dục giữa giờ, múa hát tập thể.

5. Công tác y tế trường học; bảo đảm an toàn trường học, chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh

Triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các văn bản chỉ đạo về công tác y tế trường học của Chính phủ, Bộ, Sở GDĐT, các Bộ ngành liên quan và của UBND tỉnh, UBND xã. Ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện công tác y tế trường học: Kế hoạch số 18/KH-THCS ngày 12/9/2025 về triển khai

công tác y tế trường học năm học 2025-2026; Kế hoạch số 18/KH-THCS ngày 12/9/2025 về truyền thông giáo dục sức khỏe phòng, chống dịch bệnh năm học 2025-2026; Kế hoạch số 20/KH-THCS ngày 12/9/2025 về triển khai các hoạt động phòng, chống tác hại thuốc lá năm học 2025-2026; Quyết định số 30/QĐ-THCS ngày 12/9/2025 về việc kiện toàn Ban chăm sóc sức khỏe học sinh năm học 2025-2026.

Xây dựng nội dung truyền thông, giáo dục cho học sinh về các biện pháp phòng chống dịch bệnh: Bệnh lý trực tràng, bị tay chân miệng; cúm mùa; phòng chống các dịch bệnh truyền nhiễm, bệnh tật học đường; phòng, chống tác hại của thuốc lá, tác hại của rượu, bia; tác hại của rượu, bia và các biện pháp phòng, chống tác hại của rượu, bia, vệ sinh an toàn thực phẩm cho học sinh tại trường học. Thực hiện công tác vệ sinh trường lớp, vệ sinh môi trường; vệ sinh cá nhân sạch sẽ nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm tự bảo vệ sức khỏe, phòng chống bệnh tật, phòng chống bạo lực học đường.

Nhà trường đã phối hợp với Trạm y tế Tuần Giáo khám sức khỏe vào đầu năm học để đánh giá tình trạng dinh dưỡng của học sinh dựa trên 3 chỉ tiêu: Cân nặng/tuổi (CN/T), chiều cao/tuổi (CC/T), chỉ số khối cơ thể BMI; tư vấn về dinh dưỡng hợp lý và hoạt động thể lực đối với học sinh trung học cơ sở: Tổng số học sinh tham gia khám sức khỏe: 842/842 học sinh. Tổng số học sinh đảm bảo sức khỏe để học tập: 842/842 học sinh.

6. Công tác thực hiện chế độ chính sách hiện hành đối với học sinh:

Phổ biến, tuyên truyền các văn bản quy định về chế độ chính sách đối với học sinh năm học 2025-2026 đến toàn thể viên chức, người lao động, học sinh, cha mẹ học sinh để tạo sự đồng thuận về mặt chủ trương và thống nhất trong tổ chức thực hiện.

Thành lập Hội đồng xét duyệt chế độ học sinh năm học 2025-2026 đảm bảo đúng, đủ thành phần theo các văn bản hướng dẫn. Công tác xét duyệt được thực hiện tập trung, công khai, minh bạch.

Tổng số học sinh được thụ hưởng chế độ chính sách: 91 học sinh, trong đó: Chi phí học tập 04 tháng cuối năm 2025: 23 học sinh; Chế độ bán trú 04 tháng cuối năm 2025: 68 học sinh.

Xét bổ sung chế độ bán trú 05 tháng đầu năm 2025: 71 học sinh.

Tính đến 29/12/2025, nhà trường đã thanh toán 100% chế độ học sinh 04 tháng cuối năm 2025 qua tài khoản ngân hàng đến tài khoản của cha mẹ học sinh.

7. Công tác chuyển đổi số

Việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, chỉ đạo, điều hành; ứng dụng CNTT trong đổi mới nội dung, phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá:

Tổ công nghệ thông tin và Ban quản trị Website trường thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công, đăng tin, bài hoạt động của trường kịp thời, cập nhật thông tin

trường.

Nhà trường hiện có 01 phòng tin học với 30 máy tính đáp ứng cho việc giảng dạy. 20 lớp học được trang bị máy chiếu hoặc ti vi.

Việc ứng dụng CNTT, ứng dụng công nghệ AI đã được đưa vào và thực hiện trong các tiết dạy, tổng số tiết dạy ứng dụng CNTT trong học kì I là: 3303 tiết.

100% hồ sơ CBGV, nhân viên, học sinh được kết nối liên thông với hệ thống CSDL. 100% hồ sơ CBQL, giáo viên, nhân viên trên hệ thống Smas, CSDL cập nhật thông tin đảm bảo các tiêu chí “đúng, đủ, sạch, sống” và đồng bộ với hệ thống CSDL quốc gia về dân cư.

40/40 CBQL, Giáo viên, nhân viên sử dụng chữ ký số tập trung và chuyên dùng do Cục Chứng thực số và Bảo mật thông tin, Ban cơ yếu chính phủ cung cấp trong việc ký số các loại hồ sơ điện tử.

100% cán bộ quản lý, giáo viên biết sử dụng phần mềm Powerpoint trong trình chiếu giảng dạy trực tuyến trên phần mềm ZOOM, google meet; google foam sử dụng phần mềm soạn bài giảng E-learning. Kỹ năng sử dụng phần mềm trình chiếu, phần mềm hỗ trợ soạn bài giảng tương tác, phần mềm dạy học để đổi mới nội dung, phương pháp dạy học trên lớp học.

Cập nhật đầy đủ và kết nối cơ sở dữ liệu học bạ điện tử học sinh 842/842 học sinh đạt tỉ lệ 100%. 100% cán bộ giáo viên trong nhà trường sử dụng hồ sơ sổ sách điện tử Edoc.

Triển khai hệ thống Trang thông tin điện tử của nhà trường theo quy định tại Thông tư số 37/2020/TT-BGDĐT ngày 05/10/2020 của Bộ GD&ĐT, đáp ứng các tiêu chí về liên thông và quản lý dữ liệu.

Tăng cường tổ chức và triển khai các cuộc họp, hội thảo, tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn qua mạng, tận dụng tối đa các nền tảng miễn phí dành cho giáo dục như Google Meet, MS Teams...

8. Công tác cải cách hành chính về giáo dục và đào tạo

Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, các phần mềm vào công tác giảng dạy, điều hành, quản lý... thông qua hoạt động gửi và ký các loại hồ sơ, sổ sách, KHDH, Giáo án trên Edoc; triển khai các công việc trên Zalo, Gmail, tích cực sử dụng UDCNTT để dạy học tiết kiệm thời gian, kinh phí và hiệu quả; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện cải cách thủ tục hành chính đúng theo quy định. Thực hiện quản lý, khai thác sử dụng Hệ thống quản lý văn bản và điều hành xã Tuần Giáo, sử dụng chữ ký số điện tử, địa chỉ: <https://hscvtuangiao.dienbien.gov.vn/>;

100% văn bản được xử lý toàn trình trên môi trường mạng, sử dụng chữ ký số trên hệ thống quản lý văn bản và điều hành TD-Office (trừ văn bản mật theo quy định).

9. Công tác pháp chế, phổ biến, tuyên truyền, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật, đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn trường học

Tổ chức triển khai thực hiện Luật phổ biến giáo dục pháp luật ngày 20/6/2021; các chương trình, đề án thực hiện PBGDPL và Kế hoạch số 5899/KH-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên. Thường xuyên tự kiểm tra các văn bản do đơn vị ban hành phát hiện, xử lý kịp thời các nội dung chồng chéo, nội dung có chứa quy phạm pháp luật. Phổ biến kịp thời, thường xuyên các quy định pháp luật mới về Luật Giáo dục, các chính sách mới được ban hành và các quy định pháp luật phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng đối tượng thuộc phạm vi quản lý của đơn vị.

Nhà trường đã làm tốt công tác phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan, cha mẹ học sinh tổ chức các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật về kiến thức, kỹ năng: an toàn giao thông; phòng, chống đuối nước; phòng, chống bạo lực học đường; phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội trong nhà trường, cộng đồng và trên môi trường mạng. Phòng cháy, chữa cháy, bảo vệ môi trường, ứng phó với thảm họa, thiên tai; phòng, chống tai nạn thương tích, bảo đảm an ninh, trật tự an toàn trong và ngoài nhà trường. Thực hiện nếp sống văn minh, an toàn, xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh.

Trên đây là báo cáo thường niên năm 2025 của trường THCS Tuần Giáo theo mẫu 01 Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

Nơi nhận:

- Website của trường;
- Lưu: VT

HIỆU TRƯỞNG



Đỗ Thị Mai Hương